

Số: 118/2023/QĐST – DSST

Đơn Dương, ngày 01 tháng 11 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 280 của Bộ luật Dân Sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 216/2023/TLST - DS ngày 24/10/2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Mai H**, sinh năm: 1977; Địa chỉ: **Số B đường L, tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đ, Lâm Đồng**.

Bị đơn: Ông **Lê Văn O**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: **số nhà B đường N, tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, Lâm Đồng**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông **Lê Văn O** có nghĩa vụ trả cho bà **Nguyễn Thị Mai H** số tiền 1.700.000.000đ (Một tỷ bảy trăm triệu đồng) do vi phạm nghĩa vụ thanh toán hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc từ ngày có

đơn yêu cầu thi hành án của người thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Bị đơn ông **Lê Văn O** nhận chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 31.500.000đ. Nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Mai H** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền khởi kiện được chấp nhận. Hoàn trả lại cho bà **Nguyễn Thị Mai H** số tiền tạm ứng án phí đã nộp 31.500.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013769 ngày 04/10/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 24.660.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013769 ngày 04/10/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương sẽ được tiếp tục giải quyết theo hồ sơ thụ lý vụ án số 194/2023/TLST – DS ngày 05/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Ngân